

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 04 tháng 6 năm 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan; ông Nguyễn Xuân Thuật

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Ph1, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hưng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2025. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 03 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Vũ Quang D, sinh năm: 1998; Nơi đăng ký HKTT: tổ dân phố PK, phường ĐH, quận KA, thành phố HP; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Trần Quang Tr, sinh năm: 1973 và bà Vũ Thị Nh, đã chết; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: 03, cụ thể: Ngày 07/7/2017 bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo Bản án số 97/2017/HSST-chưa được xóa án tích).

Ngày 26/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo Bản án số 14/2019/HSST-chưa được xóa án tích). Ngày 13/01/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 05/2021/HS-

STchưa được xóa án tích). Bị cáo hiện đang tạm giam theo lệnh tạm giam của Tòa án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng.

*** Bị hại:**

1. Hộ kinh doanh Nguyễn Xuân Ph (Dịch vụ lưu trú An N Garden);
Địa chỉ: Thôn Muồng Voi, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Ph1, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Tập thể ĐH CN GTVT, phường Thanh Xuân N, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Người nhận ủy quyền lại của chị Nguyễn Thị Ph1 là: Chị Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm: 2001;

Địa chỉ: Đội 1, thôn ĐT, xã SĐ, huyện Ba Vì, Hà Nội

2. Chị Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm: 2001;

Địa chỉ: Đội 1, thôn ĐT, xã SĐ, huyện Ba Vì, Hà Nội

(Bị cáo, bị hại có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm, ngày 22/04/2024, Vũ Quang D từ Hải Phòng lên Hà Nội tìm việc. Khi lên đến Hà Nội, D tìm kiếm các trang tuyển dụng lao động trên mạng xã hội và thông qua Công ty tuyển dụng lao động “HD Việt” (trụ sở tại Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội), D được giới thiệu đến làm nhân viên dọn dẹp phòng nghỉ tại cơ sở lưu trú “An N Garden” có địa chỉ: thôn Muồng Voi, Vân Hòa, huyện Ba Vì, Hà Nội. Chiều ngày 23/04/2024, D đi lên xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, Hà Nội thì được chị Nguyễn Thị Hồng M là quản lý của cơ sở lưu trú “An N Garden” ra đón về cơ sở và bố trí cho D ở cùng phòng với 02 nhân viên khác là Nguyễn Văn Lập và Đinh Ngọc Khánh. Do D không có tiền tiêu xài, để ý thấy chị M thường cất máy tính laptop vào phòng hành chính, chìa khóa phòng lại để ở quầy bar của cơ sở. Ngoài ra, chị M còn hay để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu-đen, BKS: 29V1 - 831.32 ngoài hành lang trước phòng ngủ treo chìa khóa xe ở móc để hàng giữa xe.

Thực hiện ý định trộm cắp tài sản, khoảng 02 giờ 30 phút ngày 26/04/2024, thấy Khánh và Lập đã ngủ say, D đi ra bên ngoài quan sát thì thấy không có ai còn thức, trông coi cơ sở. Lúc này, D lấy chiếc Balo, màu đen của D rồi đi ra quầy Bar để tìm chìa khóa phòng hành chính. Tìm được chìa khóa, D mở cửa đi vào lấy trộm 03 chiếc Laptop, gồm 02 chiếc nhãn hiệu Compad, Presario CQ58-148G, màu đen và 01 chiếc nhãn hiệu Lenovo, Ideapad 3, Corei 3, màu ghi. D cho 03 chiếc laptop trên vào

trong balo của mình. Sau đó, D tiếp tục lục lọi tìm tài sản để trộm cắp thì thấy trong thùng đựng tiền khách tip cho nhân viên có tiền mặt. D tìm thấy chìa khóa mở thùng đựng tiền bên trong hộp đựng bút để bên cạnh và mở lấy được số tiền 2.000.000đ. D cất số tiền lấy được vào túi quần và tiếp tục ra ngoài hành lang của cơ sở lấy trộm chiếc xe mô tô Honda Vision, BKS: 29V1 - 831.32 của chị M đang dựng trước cửa phòng ngủ của chị M.

Sau khi trộm cắp được các tài sản trên. D đi đến khu vực nội thành Hà Nội. Đến buổi chiều cùng ngày, D gặp 01 người N giới khoảng 35 tuổi đang đứng ở lề đường (*D không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này*). D đến nói chuyện rồi đặt vấn đề muốn bán những tài sản vừa trộm cắp được. D nói dối với người N giới xe máy và laptop đều là của mình, cần bán lấy tiền về quê giải quyết công việc gấp thì người này đồng ý mua lại chiếc xe máy với giá 5.000.000đ; 03 chiếc laptop với giá 3.000.000đ (Hai bên không viết giấy tờ mua, bán). Sau đó, D đi về Hải Phòng, không quay lại cơ sở “An N Garden”. Số tiền có được từ việc bán các tài sản nêu trên và số tiền mặt 2.000.000đ trộm cắp được tại cơ sở “An N Garden”, D đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT, Vũ Quang D đã khai nhận rõ toàn bộ nội dung, diễn biến hành vi trộm cắp tài sản của bản thân như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 48/KL-ĐGTS ngày 12 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Vì kết luận như sau:

"- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Vision, màu Đỏ-Nâu-Đen, BKS: 29V1-831.32, SK: RLHJK031XNY558515, SM: JK03E2562878 (xe sản xuất, đăng ký lần đầu năm 2022, đã qua sử dụng): 18.000.000 đồng.

- 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo, Ideapad 3, Corei3, màu ghi (sản xuất năm 2022, đã qua sử dụng): 6.000.000 đồng.

- 02 (hai) chiếc Laptop nhãn hiệu Compad, Presario CQ58-148SG, màu đen (sản xuất năm 2011, đã qua sử dụng): 3.000.000 đồng.

Tổng giá trị là 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng chẵn)."

Ngày 09/05/2024, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 1157/QĐ-CSĐT, đề trưng cầu Phòng KTHS - CATP Hà Nội tiến hành giám định 02 đoạn video được lưu trữ trong 01 (một) USB ký hiệu SDCZ33, màu trắng-đen do chị Nguyễn Thị Hồng M tự nguyện giao nộp được chị M sử dụng điện thoại cá nhân quay lại hình ảnh từ hệ thống Camera an ninh của cơ sở An N Garden ghi nhận hình

ảnh diễn biến toàn bộ quá trình Vũ Quang D thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại cơ sở An N Garden vào ngày 26/04/2024.

Tại bản Kết luận giám định số: 5196/KL-KTHS, ngày 17/07/2024 của Phòng KTHS - CATP Hà Nội, kết luận: "*Không xác định được nội dung hình ảnh của các file video gửi giám định có bị cắt ghép chỉnh sửa hay không do nội dung hình ảnh của các file video được ghi lại từ màn hình hiển thị của thiết bị.*"

Cơ quan CSĐT đã tiến hành dẫn giải D xác định địa điểm đã bán các tài sản nêu trên. Tuy nhiên, do lâu ngày, không thông thuộc địa bàn Hà Nội nên D không thể xác định được khu vực, địa điểm cụ thể đã bán các tài sản trên. Đến nay, Cơ quan CSĐT không có căn cứ để tiến hành xác minh, truy thu vật chứng.

Đối với: 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6, màu vàng, số Imei: 359299064869121 là điện thoại di động của Vũ Quang D để quên tại cơ sở "An N Garden" và 01 (một) USB ký hiệu SDCZ33, màu trắng-đen bên trong chứa 02 file video được chị Nguyễn Thị Hồng M giao nộp, ghi nhận lại hình ảnh quá trình Vũ Quang D thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Viện KSND huyện Ba Vì ra quyết định chuyển đến Chi cục THADS huyện Ba Vì để chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Về dân sự:

Chị Nguyễn Thị Hồng M yêu cầu bị can Vũ Quang D phải bồi thường số tiền 29.000.000đ tương ứng với giá trị của 01 chiếc xe mô tô, 03 chiếc laptop và 2.000.000đ tiền mặt mà D đã trộm cắp tại cơ sở An N Garden vào ngày 26/04/2024. Đến nay, bị can Vũ Quang D chưa bồi thường được khoản tiền nào.

Tại phiên tòa:

Bị cáo, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, Chủ tọa công bố lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 19/03/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Quang D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Quang D từ 42 đến 48 tháng tù.

Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại số tiền 29.000.000đ (Hai mươi chín triệu đồng).

Về vật chứng: Tiếp tục bảo thủ chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sau khi công bố toàn bộ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đơn xin vắng mặt của bị cáo, bị hại đã xác định Lợi dụng sở hữ trong công tác quản lý tài sản tại cơ sở lưu trú "An N Garden" ngày 26/04/2024, Vũ Quang D đã lấy trộm 2.000.000đ, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Vision, màu Đỏ-Nâu-Đen, BKS: 29V1 - 831.32; 02 (hai) chiếc Laptop nhãn hiệu Compad, Presario CQ58-148G, màu đen và 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo, Ideapad 3, Corei 3, màu ghi, với tổng giá trị tài sản được định giá là: 29.000.000đ. Lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất mức độ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa Ph1 nên cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhiều tiền án đều là loại tội chiếm đoạt tài sản nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các

tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghề nghiệp là lao động tự do, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản bị cáo Vũ Quang D trộm cắp không thu hồi được và chị Nguyễn Thị Hồng M yêu cầu bị cáo Vũ Quang D phải bồi thường số tiền 29.000.000đ (Hai mươi chín triệu đồng) là giá trị tài sản bị trộm cắp theo Bản kết luận định giá tài sản số: 48/KL-ĐGTS ngày 12 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Vì nên buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho Nguyễn Thị Hồng M số tiền: 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng) và cho Hộ kinh doanh Nguyễn Xuân Ph số tiền: 2.000.000đ (Hai triệu đồng) là số tiền thiệt hại thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6, màu vàng, số Imei: 359299064869121 là điện thoại di động của Vũ Quang D để quên tại cơ sở "An N Garden" cần bảo thủ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (một) USB ký hiệu SDCZ33, màu trắng-đen bên trong chứa 02 file video được chị Nguyễn Thị Hồng M giao nộp, ghi nhận lại hình ảnh quá trình Vũ Quang D thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản và người cung cấp không có nhu cầu nhận lại nên cần tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 468, Điều 584, 585 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 106, Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Quang D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Quang D **36 (Ba mươi sáu)** tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về phần dân sự: Buộc bị cáo Vũ Quang D có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hồng M số tiền: 27.000.000đ (*Hai mươi bảy triệu đồng*).

Buộc bị cáo Vũ Quang D có trách nhiệm bồi thường cho Hộ kinh doanh Nguyễn Xuân Ph số tiền: 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng:

Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB ký hiệu SDCZ33, màu trắng-đen bên trong chứa 02 file video dữ liệu ghi hình hành vi trộm cắp tài sản Vũ Quang D.

Tiếp tục bảo thủ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6, màu vàng, không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số Imei (đã cũ, đã qua sử dụng).

(*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/05/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì*).

5. Về án phí: Bị cáo Vũ Quang D phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.450.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND huyện Ba Vì;
- THADS huyện Ba Vì;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THADS huyện Ba Vì;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Hoàng Trọng Đức